**TIẾNG VIỆT - TIẾT 176-177**

**Bài 7: CHỢ TẾT**

Thứ Hai ngày 10 tháng 3 năm 2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, HS có khả năng:

Chia sẽ những hoạt động thường tồ chức vào dịp tết Nguyên đán ở trường hoặc nơi em sống; nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, tranh minh họa và Mở đầu.

Đọc trôi chảy bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *Miêu tả bức tranh chợ Tết vùng trung du đầy màu sắc, nhộn nhịp, vui vẻ.* Từ đó rút ra được ý nghĩa: *Ca ngợi cuộc sống ấm no, bình yên, hạnh phúc, vui vẻ của người dân quê qua cảnh chợ Tết.* Học thuộc lòng được đoạn từ đầu đến “ bên yếm mẹ”.

Tìm đọc được bài văn viết về cuộc sống, sinh hoạt, sinh hoạt, con người, vẻ đẹp quê hương, đất nước; viết được *Nhật kí đọc sách* và chia sẻ được với bạn những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn.

 Nhận diện và biết cách sử dụng dấu gạch ngang.

 Biết rút kinh nghiệm và chỉnh sửa bài văn đã viết.

 Đóng vai và giới thiệu được một vài cảnh đẹp ở chợ quê.

 Năng lực tự chủ, tự học lắng nghe, đọc và trả lời các câu hỏi. Nêu được nội dung bài.

 - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Tham gia trò chơi, vận dụng.

 - Năng lực giao tiếp và hợp tác tham gia đọc trong nhóm.

- Đoàn kết, nhân ái, chăm chỉ, trung thực , trách nhiệm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

* SHS, VBT, SGV
* Ti vi/ máy chiếu/ bảng tương tác hoặc tranh ảnh SHS phóng to.
* Tranh, ảnh, video clip về các buổi họp chợ miền trung du, chợ quê( nếu có).
* Bảng phụ ghi đoạn từ đầu đến “ Chạy đi đầu”.
* HS mang tới lớp bài văn về cảnh đẹp đấ nước phù hợp với chủ điểm “ Việt Nam quê hương em” và *Nhật kí đọc sách.*
* Thẻ từ, thể câu để thực hiện các BT luyện từ và câu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tg** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5p** | **1. Mở đầu.****- Mục tiêu:**  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.**- Cách tiến hành:** |
|  | - Cho HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ cùng bạn những hoạt động thường được tổ chức vào dịp tết Nguyên đán ở trường hoặc nơi em sống (có thể kết hợp sử dụng tranh, ảnh đã chuẩn bị) Xem tranh, liên hệ nội dung Mở đầu với nội dung tranh. Đọc tên và phán đoán nội dung bài đọc.  - GV giới thiệu bài mới và ghi tên bài đọc mới “ Chợ Tết”.  | - HS hoạt động nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, chia sẻ cùng bạn những hoạt động thường được tổ chức vào dịp tết Nguyên đán ở trường hoặc nơi em sống.- Đọc tên và phán đoán nội dung bài đọc. - HS nghe GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới “ Chợ Tết”.  |
| **25p** | **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập***.***- Mục tiêu:** + Đọc trôi chảy bài, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *Miêu tả bức tranh chợ Tết vùng trung du đầy màu sắc, nhộn nhịp, vui vẻ.* Từ đó rút ra được ý nghĩa: *Ca ngợi cuộc sống ấm no, bình yên, hạnh phúc, vui vẻ của người dân quê qua cảnh chợ Tết.* Học thuộc lòng được đoạn từ đầu đến “ bên yếm mẹ”.Tìm đọc được bài văn viết về cuộc sống, sinh hoạt, sinh hoạt, con người, vẻ đẹp quê hương, đất nước; viết được *Nhật kí đọc sách* và chia sẻ được với bạn những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn.- **Cách tiến hành:** |
|  | **2.1. Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**- GV đọc mẫu (*Gợi ý: Giọng đọc trong sáng, vui tươi, hồn nhiên, thiết tha: nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả vẻ đẹp của cảnh, hoạt động của con người,…).*-GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó*: ôm ấp, nhà* *gianh,…;* hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số dòng thơ miêu tả cảnh vùng núi: - Luyện đọc câu dài:*Dải mây trắng/ đỏ dần trên đỉnh núi/* *Sương hồng lam/ ôm ấp nóc nhà gianh/**Trên con đường/ viền trắng mép đồi xanh/* *Người các ấp/ tưng bừng ra chợ Tết*/- Gọi 1 HS đọc toàn bài. - GV chia đoạn: (4 đoạn)Đoạn 1: Từ đầu đến “ ra chợ Tết”Đoạn 2: Tiếp theo đến “ đuổi theo sau”.Đoạn 3: Còn lại- GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 3.- GV nhận xét các nhóm.**2.2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu** - Gọi HS giải thích nghĩa của một số từ khó (ngoài từ ngữ đã được giải thích ở SHS), VD: *lon xon*((như lon ton) tả dáng đi, chạy (thường là của trẻ em) với những bước ngắn, nhanh nhẹn, vẻ hào hứng), *rỏ* (( như nhỏ) rơi xuống thành từng giọt)… - Cho HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để trả lời từng câu hỏi trong SHS. - GV gọi HS đọc và trả lời lần lượt 4 câu hỏi trong sgk. + Câu 1: Vẻ đẹp thiên nhiên trên đường ra chợ Tết được tả bằng từ ngữ, hình ảnh nào?+ Câu 2: Dáng vẻ của người, vật trên đường ra chợ Tết có gì đáng chú ý?+ Câu 3: Em thích hình ảnh so sánh hoặc nhân hóa nào trong bài thơ? Vì sao?+ Câu 4: Nêu cảm nhận của em về bức tranh chợ Tết được tả trong bài thơ. GV nhận xét, tuyên dương.- GV hướng dẫn HS tìm ý từng đoạn+Đoạn 1: *Bức tranh thiên nhiên vùng núi tươi đẹp vào những ngày Tết.*+ Đoạn 2: *Cảnh chợ Tết nhộn nhịp, vui vẻ*+ Đoạn 3: *Cảnh đẹp thanh bình trong ánh bình minh* +Đoạn 4: rút ra nội dung, ý nghĩa bài đọc.- GV mời HS nêu nội dung bài.- GV chốt nội dung bài đọc: *Bức tranh hiện ra với cảnh đẹp của đất trời, vẻ đẹp của người dân quê Việt Nam; bức tranh diễn tả được không khí làng quê Việt Nam, bình dị nhưng vui tươi, nhộn nhịp, hạnh phúc*,…**2.3. Hoạt động 3 : Luyện đọc lại.**- GV đọc lại toàn bài.- GV yêu cầu học sinh đọc lại đoạn từ đầu đến “chạy đi đầu” và xác định giọng đọc đoạn này nhắc lại nội dung, ý nghĩa bài đọc. Xác định được giọng đọc ( Gợi ý : trong sáng, vui tươi, hôn nhiên, nhấn giọng ở những từ ngữ gợi tả vẻ đẹp của cảnh vật và hoạt dộng của người,..)- GV đọc lại đoạn mẫu *Dải mây trắng/ đỏ dần trên đỉnh núi/* *Sương hồng lam/ ôm ấp nóc nhà gianh/* *Trên con đường/ viền trắng mép đồi xanh/* *Người các ấp/ tưng bừng ra chợ Tết/* *Họ vui vẻ kéo hàng/ trên cỏ biếc/* *Những thằng cu áo đỏ/ chạy lon xon/* *Vài cụ già chống gậy/ bước lom khom/* *Cô yếm thắm/ che môi cười lặng lẽ/* *Thằng em bé/ nép đầu bên yếm mẹ/* *Hai người thôn/ gánh lợn chạy đi đầu/*- GV yêu cầu đọc lại đoạn 2- GV nhận xét, tuyên dương | HS lắng ngheHS lắng nghe cách đọc.1 HS đọc toàn bài. HS luyện đọc theo nhóm. - HS giải thích nghĩa của một số từ khó (ngoài từ ngữ đã được giải thích ở SHS), VD: *lon xon*((như lon ton) tả dáng đi, chạy (thường là của trẻ em) với những bước ngắn, nhanh nhẹn, vẻ hào hứng), *rỏ* (( như nhỏ) rơi xuống thành từng giọt)… - HS đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời từng câu hỏi trong SHS.  + Câu 1: *Vẻ đẹp thiên nhiên trên đường ra chợ Tết được tả bằng những từ ngữ, hình ảnh: dải mây trắng đỏ dần trên đỉnh núi/ sương hồng lam ôm ấp nóc nhà gianh/ con đường viền trắng mép đồi xanh*. + Câu 2: *Dáng vẻ của người, vật trên đường ra chợ Tết: vui vẻ kéo hàng, những thằng cu áo đỏ chạy lon xon, cụ già chống gậy bước lom khom, cô yếm thắm cười lặng lẽ, em bé nép đầu bên yếm mẹ, hai người thôn gánh lợn chạy đi, con bò vàng chạy đuổi theo sau. Người và vật trên đường ra chợ Tết đều rất vui vẻ, háo hức đón chờ lúc Tết đến.* + Câu 3: HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. + Câu 4: HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng, VD*: Bức tranh chợ Tết được miêu tả rất bình dị nhưng sống động; bức tranh hiện ra với cảnh đẹp của đất trời, vẻ đẹp của người dân quê Việt Nam; bức tranh diễn tả được không khí làng quê Việt Nam, bình dị nhưng vui tươi, nhộn nhịp, hạnh phúc*,…Đọc lại nội dung bàiLắng ngheHS đọc lạiLắng nghe |
| **5p** | **2.4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| 30p |  - GV cho HS luyện đọc thuộc lòng trong nhóm, trước lớp đoạn từ đầu đến “chạy đi đầu” (có thể thực hiện sau giờ học). - GV gọi HS nhận xét bạn đọc.GV nhận xét phần đọc thuộc lòng.**2.5. Hoạt động đọc mở rộng.****Sinh hoạt câu lạc bộ đọc sách****Chủ điểm “Việt Nam quê hương em”*****2.5.1. Tìm đọc văn bản*** - GV cho HS đọc ở nhà (hoặc ở thư viện lớp, thư viện trường,…) một bài văn thuộc chủ điểm “Việt Nam quê hương em” theo hướng dẫn của GV.- GV cho HS chuẩn bị bài văn để chia sẻ.***2.5.2. Viết* Nhật kí đọc sách** - GV cho HS viết vào *Nhật kí đọc sách* những chi tiết quan trọng trong bài văn: tên, tác giả, hoạt động của con người, cảnh đẹp của quê hương, đất nước,… - Cho HS có thể xem trang trí *Nhật kí đọc sách* đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dụng bài văn.***2.5.3. Chia sẻ về bài văn đã đọc*** - Cho các em đọc và trao đổi bài văn cho bạn trong nhóm để cùng đọc. - Cho HS chia sẻ về *Nhật kí đọc sách* của mình. - Gọi HS nhận xét. - Bình chọn một *số Nhật kí đọc sách sáng tạo và dán vào Góc sáng tạo/ Góc sản phẩm/ Góc Tiếng Việt*.**1.5.4. Thi hướng dẫn viên nhí** - Cho HS hoạt động trong nhóm nhỏ, giới thiệu và chia sẻ những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn. -Cho HS bình chọn cho bạn có phần chia sẻ ấn tượng. - Gọi 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. - Cho HS nhận xét trình bày của bạn. GV nhận xét, đánh giá hoạt động.  | -HS lắng ngheNhận xétLắng nghe HS có thể đọc sách, báo giấy hoặc tìm kiếm trên internet bài văn viết về: + Cuộc sống, sinh hoạt của con người. + Vẻ đẹp quê hương, đất nước. + ? - HS chuẩn bị bài văn để mang tới lớp chia sẻ. - HS viết vào *Nhật kí đọc sách* những chi tiết quan trọng trong bài văn: tên, tác giả, hoạt động của con người, cảnh đẹp của quê hương, đất nước,… - HS xem trang trí *Nhật kí đọc sách* đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dụng bài văn. - HS đọc và trao đổi bài văn cho bạn trong nhóm để cùng đọc. - HS chia sẻ về *Nhật kí đọc sách* của mình. - HS nghe góp ý của bạn, chỉnh sửa, hoàn thiện *Nhật kí đọc sách.* - HS bình chọn một *số Nhật kí đọc sách sáng tạo và dán vào Góc sáng tạo/ Góc sản phẩm/ Góc Tiếng Việt*.- HS hoạt động trong nhóm nhỏ, giới thiệu và chia sẻ những điều em biết thêm về đất nước, con người Việt Nam sau khi đọc bài văn.- HS bình chọn cho bạn có phần chia sẻ ấn tượng. - 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. - HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
|  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

................................................................................................................................

...............................................................................................................................